

Bản án số:44/2021/HS-ST

Ngày: 25/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thúy Vân

Ông Trương Công Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Phùng Ngọc T, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 20 tháng 08 năm 1987 tại tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Phùng Ngọc H và bà Phùng Thị N

Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ 02.

Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1990. Con: Phùng Duy A, sinh năm 2014

Tiền án: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án xong ngày 22/01/2020.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Năm 2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Tạm giữ*”, “*Tạm giam*” từ ngày 31/7/2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phùng Ngọc H, sinh năm 1954 . Có mặt

Nơi cư trú: Khối H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 7 năm 2021, tại khu vực đường 72 mét thuộc khối H, phường N, thị xã C; tổ công tác Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang Phùng Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là ma túy tổng hợp Methamphetamine có khối lượng 1,995 gam (*Một phẩy chín trăm chín mươi lăm gam*). Bị cáo thừa nhận tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Qua mối quan hệ bạn bè xã hội, Phùng Ngọc T có được số điện thoại của người đàn ông tên T ở xã N, huyện N và lưu tên trong điện thoại của mình là T “Ma”. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/7/2021, Phùng Ngọc T sử dụng điện thoại di động của mình liên lạc với T “Ma” để hỏi mua ma túy đá với giá 2.500.000 đồng thì T “Ma” đồng ý và hẹn địa điểm giao nhận hàng là đường 72 mét thuộc địa phận xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc. Sau đó, Phùng Ngọc T sử dụng xe máy biển kiểm soát 37 S1- 111.16 đi đến điểm hẹn gặp T “Ma”. Khi đến nơi Phùng Ngọc T đưa cho T “Ma” số tiền 2.500.000 đồng và nhận từ T “Ma” 01 gói ni lông màu trắng bên trong có ma túy đá. Sau đó Phùng Ngọc T cầm gói ma túy đá trên tay rồi quay về. Khoảng 16 giờ cùng ngày khi Phùng Ngọc T đi về đến khu vực khối Hồng Phong, phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò thì bị cáo dừng xe lại chia gói ma túy vừa mua được thành 02 gói nhỏ để sử dụng dần thì bị lực lượng Công an huyện Hưng Nguyên phát hiện yêu cầu kiểm tra. Bị cáo đã thả 02 gói ni lông màu trắng bên trong có ma túy xuống nền đường. Lực lượng Công an đã yêu cầu bị cáo nhặt 02 gói ni lông màu trắng mà bị cáo vừa thả xuống để kiểm tra. Bị cáo Phùng Ngọc T chấp hành và khai nhận đó là 02 gói ma túy đá của T vừa mua về mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Hưng Nguyên phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Phùng Ngọc T còn khai nhận vào khoảng ngày 20/7/2021, T đã liên lạc mua của T “Ma” 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng nhưng đã sử dụng hết.

Lực lượng Công an huyện Hưng Nguyên đã mời người chứng kiến, tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ tang vật, đồ vật tài liệu liên quan và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Ngọc T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 02/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Nguyên phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất tinh thể màu trắng trong 02 gói ni lông thu giữ của bị cáo Phùng Ngọc T có khối lượng là 1,995g (*Một phẩy chín trăm chín mươi lăm gam*).

Ngày 06/8/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An có Kết luận giám định số 1175/KL-PC09 (Đ2-MT) kết luận: Mẫu chất tinh thể màu

trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Phùng Ngọc T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 1,995g (*Một phẩy chín trăm chín mươi lăm gam*)

Vật chứng thu giữ:

+ 1,995g (*Một phẩy chín trăm chín mươi lăm gam*) ma túy Methamphetamine thu giữ của Phùng Ngọc T và các vỏ gói ni lông chứa ma túy thu giữ ban đầu được niêm phong, dán kín bằng phong bì thư Công an huyện Hưng Nguyên, trên các mép dán có chữ ký của Phùng Ngọc T và thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu VTRETU bên trong có số sim 0362812628 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Ngọc T. Đây là phương tiện T sử dụng liên lạc để mua ma túy về sử dụng.

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, biển kiểm soát 37S1 – 111.16, số khung RLCUE3740LY43027, số máy E32VE138031 xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của ông Phùng Ngọc H – bố đẻ Phùng Ngọc T. Việc Phùng Ngọc T sử dụng chiếc xe đi mua ma túy về sử dụng ông Phùng Ngọc H không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Nguyên đã trả tài sản trên cho ông Phùng Ngọc H.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS- CL ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phùng Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Ngọc T mức án tù từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,995g (ma túy Methamphetamine) thu giữ của Phùng Ngọc T và các vỏ gói ni lông chứa ma túy thu giữ ban đầu. Tịch thu, sung công 01 (một) điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu VTRETU bên trong có số sim 0362812628 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Ngọc T. Đối với xe mô tô nhãn hiệu 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, biển kiểm soát 37S1 – 111.16, số khung RLCUE3740LY43027, số máy E32VE138031 xe cũ đã qua sử dụng của ông Phùng Ngọc H bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua ma túy về sử dụng ông Phùng Ngọc H không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Nguyên đã trả tài sản trên cho ông Phùng Ngọc H là đúng quy định nên miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Ngọc T nhận tội, đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến gì về đề nghị xử lý vật chứng liên quan đến quyền lợi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 7 năm 2021, tại khu vực đường 72 mét thuộc khối Hồng Phong, phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò; tổ công tác Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang Phùng Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tổng hợp Methamphetamine có khối lượng 1,995g (*Một phẩy chín trăm chín mươi lăm gam*). Bị cáo thừa nhận tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng là 1,995 gam nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm ma túy gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự an ninh xã hội, gây suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc và kinh tế gia đình; xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích; nhân thân xấu nhưng vẫn bất chấp, coi thường pháp luật thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần áp dụng mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội ngày 31/07/2021 thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có anh trai ruột Phùng Thanh T là liệt sỹ hy sinh trong khi thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ tại thủy điện Rào Trăng 2 được Thủ tướng Chính phủ cấp bằng Tổ quốc ghi công, những tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt để thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo động lực cho bị cáo cải tạo tốt sớm trở về làm người công dân có ích cho gia đình, xã hội. Mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù mà Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận. Tiếp tục duy trì biện pháp tạm giam đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị, là lao động tự do, thường xuyên không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 1,995g (*Một phẩy chín trăm chín mươi lăm gam*) ma túy Methamphetamine thu giữ của Phùng Ngọc T và các vỏ gói ni lông chứa ma túy thu giữ ban đầu sau khi lấy đi giám định, số ma túy còn lại cần tịch thu, tiêu hủy

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu VTRETU bên trong có số sim 0362812628 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Ngọc T là điện thoại bị cáo dùng liên lạc mua ma túy về sử dụng cần tịch thu, sung công.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, biển kiểm soát 37S1 – 111.16, số khung RLCUE3740LY43027, số máy E32VE138031 xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của ông Phùng Ngọc H – bố đẻ Phùng Ngọc T. Việc Phùng Ngọc T sử dụng chiếc xe đi mua ma túy về sử dụng ông Phùng Ngọc H không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Nguyên đã trả tài sản trên cho ông Phùng Ngọc H là đúng quy định nên miễn xét.

[6] Đối với hành vi mua ma túy đá để sử dụng vào ngày 20/7/2021 của Phùng Ngọc T nhưng T đã sử dụng hết, không thu giữ được vật chứng và chỉ có lời khai của Phùng Ngọc T nên cơ quan điều tra Công an thị xã Cửa Lò không xử lý T về hành vi này là có căn cứ.

[7] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai người bán ma túy cho bị cáo là người đàn ông tên T, trú tại xã Nghi Xuân, Nghi Lộc nhưng Phùng Ngọc T không biết địa chỉ cụ thể của T ở đâu. Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Nguyên và thị xã Cửa Lò đã tiến hành xác minh thu thập tài liệu về nhân thân, số điện thoại người đàn ông tên T tại địa bàn xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc nhưng chưa có kết quả. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an thị xã Cửa Lò chưa có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông này là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phùng Ngọc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (31/07/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phùng Ngọc T.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư Công an huyện Hưng Nguyên được niêm phong theo luật định. Trên các mép dán có chữ ký của Phùng Ngọc T và thành phần tham gia. Bên trong đựng 0,955g ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định thu giữ của Phùng Ngọc T và các vỏ bao niêm phong ban đầu.

- Tịch thu, sung công 01 (một) điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu VTRE TU bên trong có số sim 0362812628 máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Ngọc T

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Ngọc T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi Cục THADS thị xã Cửa Lò;
- CQ Cảnh sát điều tra thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Khánh

